

Sao nguyên Klg: Phòng Giáo dục & ĐT

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44 /KH-UBND

Yên Mỹ, ngày 27 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017 trên địa bàn huyện

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012, Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013, Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 16/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Ủy ban nhân dân huyện Yên Mỹ xây dựng Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật: Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện, tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; quy định pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, hương ước, quy ước; nâng cao vai trò của các cấp, các ngành trong công tác PBGDPL; gắn công tác PBGDPL với việc tổ chức thực hiện pháp luật và việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, gắn với tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đảm bảo hiệu quả, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, hướng mạnh về cơ sở, phù hợp với nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý.

- + Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện;
- + Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn;
- + Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013 và các luật, pháp lệnh, văn bản QPPL mới ban hành năm 2016 và năm 2017 có liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân như: Luật Tín ngưỡng tôn giáo; Luật Điều ước quốc tế; Luật Tiếp cận thông tin; Luật Trẻ em; Luật Báo chí; Luật Đấu giá tài sản. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật quan trọng khác như: Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Hộ tịch, Luật đất đai, Luật giao thông đường bộ; Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015; các văn bản quy pháp luật quy định chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội...

Chú trọng phổ biến các văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý, các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của người dân, những lĩnh vực đang được người dân trên địa bàn huyện quan tâm như: xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực: đất đai, hành lang an toàn giao thông, công trình thủy lợi; ô nhiễm môi trường; các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống cháy nổ; phòng, chống tội phạm; cải cách hành chính; và các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh và huyện ban hành.

- + Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện;
- + Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn.
- + Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện và Ban Thư ký giúp việc; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng, Ban Thư ký để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động đề ra trong Kế hoạch hoạt động của Hội đồng năm 2017.

- + Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện
- + Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đoàn thể có đại diện tham gia thành viên Hội đồng.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2017.

1.4. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật huyện, Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ này trong công tác PBGDPL.

- + Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- + Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn.
- + Thời gian thực hiện: Quý III và Quý IV năm 2017.

1.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2017 bằng nhiều hình thức, phương pháp phù hợp; tổ chức phổ biến những văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, tập trung vào những văn bản pháp luật có liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động trong đợt sinh hoạt Ngày pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tiếp tục hướng dẫn, thực hiện Ngày Pháp luật, công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; công tác huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và thông tin

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2017

1.6. Triển khai có hiệu quả các chương trình phối hợp về PBGDPL giữa các ngành, đoàn thể, địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL; bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý của UBND các xã, thị trấn. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các đơn vị, địa phương.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, trọng tâm là tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật để kịp thời tham mưu tháo gỡ vướng mắc, bất cập.

+ Cơ quan chủ trì: phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Triển khai thi hành trong cả năm; việc sơ kết hoàn thành trong Quý 2/2017.

2.2. Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm

2.3. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở gắn với áp dụng các biện pháp xử lý chuyên hướng và công nhận kết quả hòa giải và các biện pháp giải quyết tranh chấp ngoài tòa án để người dân tích cực sử dụng hòa giải khi giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các cơ quan, tổ chức có liên quan; Đài truyền thanh huyện; UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm

3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

3.1. Quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016) và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016).

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm

3.2. Theo dõi, kiểm tra tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện, thực hiện tốt công tác thẩm định hương ước, quy ước khi có yêu cầu, đảm bảo các hương ước, quy ước được ban hành phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; phòng Văn hóa và thông tin.

+ Cơ quan phối hợp: UBND các xã, thị trấn.

+ Thời gian thực hiện: Quý III và IV năm 2017

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN, PBGDPL

1. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn huyện thông qua các hội nghị chuyên đề, các hội nghị lồng ghép, các lớp tập huấn các văn bản pháp luật mới ban hành, tập huấn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật.

2. Tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường và nâng cao chất lượng chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật trên Đài truyền thanh huyện và Đài truyền thanh các xã, thị trấn.

3. Tăng cường biên soạn, in và phát hành tài liệu hỏi - đáp pháp luật (sách, tờ rơi, tờ gấp...) phục vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

4. Thông qua hoạt động xét xử của Tòa án; hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan có thẩm quyền.

5. Các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với từng điều kiện, hoàn cảnh của người dân ở cơ sở như: Trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, câu lạc bộ pháp luật, hoạt động hòa giải ở cơ sở...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện theo đúng nội dung Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của cấp trên; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan nghiêm túc thực hiện.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Đài truyền thanh huyện

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn huyện. Tiếp tục phối hợp xây dựng các chuyên mục, tin bài và tăng thời lượng phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống Đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Hướng dẫn các phòng, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn xây dựng dự toán kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định; phối hợp với phòng Tư pháp huyện và các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

4. Các phòng, ngành, đoàn thể huyện

Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, Các phòng, ngành, đoàn thể huyện có trách nhiệm tổ chức, xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của đơn vị và triển khai thực hiện cho phù hợp.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc huyện.

Tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch trong tổ chức mình; chủ trì, phối hợp với Các phòng, ngành, đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan xây dựng các Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Công an huyện

Chỉ đạo trong toàn ngành tích cực phối hợp, lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử lưu động và các hoạt động chuyên môn của ngành.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ nội dung kế hoạch chung của toàn huyện, xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo nội dung Kế hoạch, đồng thời lựa chọn những hình thức tuyên truyền phù hợp với tình hình cụ thể của mình.

- Chủ động bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch; thực hiện chi hỗ trợ kinh phí phục vụ hoạt động hòa giải, xây dựng tủ sách pháp luật trên địa bàn; thực hiện việc tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ 6 tháng, cuối năm, các phòng, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này, gửi về phòng Tư pháp huyện để tổng hợp kết quả, báo cáo UBND huyện. Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày **15/5/2017**; báo cáo năm gửi trước ngày **15/11/2017**.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện;
- Các phòng, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Thị Hiền